

TAND TP. PHAN THIẾT CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HSST.

Ngày: 17/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: BÀ VŨ THỊ THANH HÒA.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ÔNG ĐỖ VĂN HÒA

2/ BÀ NGUYỄN THỊ VIẾT SÁU

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ÔNG QUÁCH VĂN HOÀNG–
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa: BÀ NGUYỄN VŨ HÀ MY– kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 17/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2017/HSST ngày 30/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018, đối với các bị cáo:

1/ LÊ MINH T – Sinh năm: 1994, tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Số CMND: 261389257

Nghề nghiệp: không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Kinh;

Con ông: Lê Văn T- 1969 và bà: Nguyễn Thị Thu H- 1971;

Sống chung với nhau như vợ chồng: Trần Thị Thu P - 1996;

Có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 06/11/2015 bị Công an xã H, huyện H xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày: 13/6/2017

Chuyển sang tạm giam ngày: 22/6/2017.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2/ TRẦN THỊ THU P – Sinh năm: 1996, tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khu phố Z, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Số CMND: Nghề nghiệp: không;
Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh;
Con ông: Trần Văn B- 1964 và bà: Lê Thị T- 1968;
Sống chung với nhau như vợ chồng: Lê Minh T - 1994;
Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;
Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3/ NGUYỄN HOÀNG T – Sinh năm: 1992, tại: Bình Thuận.
Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Chỗ ở hiện nay: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;
Số CMND: 261272814 Nghề nghiệp: không;
Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;
Con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Phạm Thị B - 1949;
Vợ con: chưa có;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày: 13/6/2017
Chuyển sang tạm giam ngày: 22/6/2017.
Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

4/ HUỖNH THỊ NGỌC T – Sinh năm: 1985, tại: Bình Thuận.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;
Số CMND: 261079188 Nghề nghiệp: thợ hớt tóc;
Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh;
Con ông: Huỳnh Văn C - 1954 và bà: Phạm Thị A- 1951;
Chồng: Trần Quốc B, sinh năm: 1983 (đã ly hôn);
Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày: 13/6/2017
Chuyển sang tạm giam ngày: 22/6/2017.
Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Khu phố Q, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
2/ Đỗ Tiến C, sinh năm: 1985 (vắng mặt).
Nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Người làm chứng:**

1/ Trần Đình T, sinh năm: 1994 (vắng mặt). Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
2/ Trần Đình P, sinh năm: 1992 (vắng mặt). Nơi cư trú: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

3/ Hoàng Nam C, sinh năm: 1991 (vắng mặt). Nơi cư trú: khu phố W, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

4/ Huỳnh Tấn Đ, sinh năm: 1991 (vắng mặt). Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 12/6/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Đình T (tên gọi khác là T Hai Ngàn, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận) cùng Trần Đại P (sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) đến gặp Lê Minh T (sinh năm 1994, trú tại: thôn T, xã H, huyện H) ở tại phòng trọ Phương Linh do T thuê thuộc thôn X, xã P, thành phố P; để hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Lúc này, Minh T đang ở cùng với Trần Thị Thu P (sinh năm 1996, trú tại khu phố C, phường P, thành phố P) và Nguyễn Hoàng T (sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H). Gặp Minh T, Đình T đồng ý bán và nhận số tiền 200.000 đồng của Đình T đưa, sau đó Minh T đưa cho Hoàng T gói nylon có khóa kéo một đầu bên trong có chứa ma túy đá và nói Hoàng T làm cho Đình T 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Hoàng T nhận số ma túy đá của Minh T đưa rồi đi lên gác của phòng trọ cùng với Đình T, tại đây Hoàng T lấy trong gói ma túy ra một ít ma túy rồi bỏ vào 01 gói nylon nhỏ rồi hàn kín lại giao cho Đình T. Nhận ma túy, Đình T và P rời phòng trọ đi đến khu vực bờ kè Đức Long cùng nhau sử dụng hết. Sau khi bán tép ma túy đá cho Đình T xong, Hoàng T đưa tiền và số ma túy còn lại cho Minh T cất giữ. Sau đó, Hoàng T đi tắm thì lúc này có Trần Hoàng S (sinh năm 1981, trú tại thôn 1, xã H, huyện H) và Huỳnh Thị Ngọc T (sinh năm 1985, trú tại khu phố D, phường P, thành phố P) đến phòng trọ của Minh T chơi. Khi S và Ngọc T vào trong phòng trọ thì Minh T, S và Ngọc T đều đi lên gác cùng sử dụng ma túy đá, một lúc sau thì Hoàng Nam C (sinh năm 1991, trú tại khu phố 02, phường P, thành phố P) đến phòng trọ của Minh T và lên ngồi sử dụng ma túy đá cùng với Minh T, S và Ngọc T; sau khi Hoàng T tắm xong thì cũng lên gác ngồi sử dụng ma túy cùng. Một lúc sau, Minh T đi xuống gặp và nói P lấy tiền lên gặp Ngọc T để mua hộp năm ma túy đá, P nghe vậy, đi lên gác ngồi sau lưng Hoàng T, P hỏi Ngọc T “Đồ đâu, cho em lấy hộp năm” (tức ma túy đâu, cho P mua 01 hộp năm ma túy đá), do trước đó Minh T và P đã thống nhất với nhau mua ma túy tàng trữ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Nghe P nói vậy, Ngọc T giao qua cho P 02 gói nylon có khóa kéo một đầu bên trong có chứa ma túy đá và nhận lại từ P số tiền 3.800.000 đồng. Sau khi giao nhận ma túy xong, P chuyển sang ngồi ở vị trí đối diện Hoàng T định sử dụng ma túy đá thì Minh T bảo P đi xuống nhà chăm con, còn Minh T lên trên gác ngồi cùng Hoàng T, S, C và Ngọc T; nghe Minh T nói vậy P giao lại số ma túy đá mua của Ngọc T đưa cho Minh T, sau đó xuống gác trông con. Minh T chia số ma túy mua của Ngọc T thành 24 tép lớn nhỏ khác nhau mục đích để sử dụng và có ai

mua thì Minh T bán lại kiếm lời. Một lúc sau, Hoàng T đi ra khỏi phòng trọ đi uống nước tại quán café Nhớ Mãi ở ngã 6, xã P, thành phố P; còn Minh T, S, Ngọc T, C và P chuyển sang phòng trọ kế bên do Minh T đổi phòng từ phòng thứ tư sang phòng thứ năm tính từ ngoài cổng dãy nhà trọ vào trong để ở. Lúc này, C cũng đi về, còn P thì chờ con đi mua đồ.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 12/6/2017, Minh T đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại của một đối tượng tên H đen (không xác định được nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Minh T đồng ý nên hẹn H đến quán karaoke Thế Kỷ 21 đường Quốc lộ 1A, thuộc xã H, huyện H để giao ma túy. Sau đó, Minh T gọi điện thoại cho Hoàng T về phòng trọ để lấy 01 tép ma túy đá đi giao cho H ở địa điểm trên. Nghe điện thoại xong, Hoàng T chạy về phòng trọ gặp Minh T nhận 01 tép ma túy đá và đi đến địa điểm Minh T đã hẹn, đến nơi không gặp H, Hoàng T gọi điện cho H thì H hẹn Hoàng T đến trước cây xăng số 09 thuộc phường X, thành phố P để giao ma túy. Hoàng T chạy đến điểm hẹn thì gặp H, tại đây Hoàng T giao tép ma túy đá cho H và nhận lại số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Hoàng T chạy về phòng trọ thứ năm nơi Minh T và S, Ngọc T vừa chuyển sang, lúc này có Huỳnh Tuấn Đ (sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã H, huyện H) vừa đi tới phòng trọ của Minh T để cùng sử dụng ma túy.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 12/6/2017 Trần Đình Thử Trần Đại P mua ma túy đá sử dụng thì Đại P đồng ý. Đình T dùng số điện thoại 0915995792 gọi đến số điện thoại 01626476540 của Minh T để hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng để sử dụng. Lúc này, Minh T đang ở phòng trọ số 05 thì nhận được điện thoại của Đình T, Minh T đồng ý và hẹn Đình T đến khu vực đối diện Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để giao nhận ma túy. Sau khi nghe điện thoại của Đình T xong có một thanh niên (không xác định được nhân thân) gọi đến số của Minh T hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng, Minh T đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận. Nghe điện thoại xong, Minh T lấy 02 tép ma túy đá đựng trong gói nylon không màu hàn kín hai đầu đưa cho Hoàng T đi giao ma túy. Hoàng T đồng ý nên chạy xe đến bãi giữ xe trước Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để giao 01 tép ma túy cho Đình T với giá 400.000 đồng và 01 tép ma túy đá cho một người thanh niên với giá 400.000 đồng; giao nhận ma túy xong Hoàng T chạy về lại phòng trọ nhưng chưa giao tiền lại cho Minh T. Còn Đình T và Đại P rủ nhau đến khu vực ngã tư Tuyên Quang – Mậu Thân để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày 12/6/2017, Minh T đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại của một người tên H (không xác định được nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng, Minh T đồng ý và hẹn H đến cây xăng Duy Thành gần ngã tư Phú Hội để giao nhận ma túy. Sau đó, Minh T đưa cho Hoàng T 01 tép ma túy đá để Hoàng T đi giao dịch thì Hoàng T nói Minh T đưa thêm cho Hoàng T 01 tép ma túy giá 200.000 đồng để Hoàng T đi bán cho một người tên N (không xác định được nhân thân) tại cầu Bà Tiên nằm trên Quốc lộ 1A thuộc phường X thì Minh T đồng ý. Nhận 02 tép ma túy, Hoàng T đi đến cây xăng Duy

Thành giao cho H 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng và đến khu vực cầu Bà Tiên giao cho N 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Cùng lúc 16 giờ ngày 12/6/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận bắt Trần Đại P (sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, Tp. P) và Trần Đình T (sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H) đang có hành vi vi phạm pháp luật quả tang “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy” tại ngã tư Tuyên Quang – Mậu Thân thuộc khu phố 08, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết.

Tang vật thu giữ gồm:

-01 gói nylon không màu hàn kín, kích thước 03 x 1,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong bàn tay trái của Trần Đình T (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1)

-01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, gắn sim số 0915995792 thu giữ của Đình T (T khai sử dụng điện thoại trên để gọi mua ma túy của Minh T).

Đình T và Đại P khai về nguồn gốc ma túy đá bị lực lượng Công an thu giữ là do Đình T và Đại P mua của Lê Minh T và người đến giao tép ma túy đá là Nguyễn Hoàng T (tên thường gọi là Nhánh). Hiện Minh T và Hoàng T đang thuê phòng trọ của nhà trọ Phương Linh thuộc thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy (PC47)- Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành bắt giữ Nguyễn Hoàng T khi Hoàng T chạy xe về gần nhà trọ Phương Linh và tạm giữ chiếc xe máy biển số 86C1-282.17 Hoàng T đang sử dụng và 1.390.000 đồng (Hoàng T khai đây là số tiền Hoàng T bán ma túy có được). tại Cơ quan điều tra Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cho biết tép ma túy đá Hoàng T bán cho Đình T và Đại P là của Lê Minh T giao cho Hoàng T và hiện Minh T đang thuê và ở trong phòng trọ thứ 5 tính từ cổng vào trong nhà trọ Phương Linh tại thôn X, xã P, thành phố P.

Có được thông tin, vào lúc 18 giờ 20 phút ngày 12/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bình Thuận đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 17 ngày 12/6/2017 đối với phòng trọ của Lê Minh T đang thuê ở đã thu giữ tang vật như sau:

-Thu giữ trên nền gác của phòng trọ:

+ 01 vỏ đèn pin màu trắng- đồ bằng kim loại, trên vỏ có chữ TOSHIBA, bên trong có 04 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước mỗi gói (01 x 03)cm và 01 gói nylon không màu hàn kín, kích thước (1,5 x 03)cm. bên trong có 05 gói nylon đều có chứa tinh thể màu trắng, Tân khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của T (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2).

+01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (05 x 10)cm, bên trong có chứa thảo mộc khô màu xanh (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3).

+01 cân điện tử đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu.

+03 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10cm.

+01 điện thoại di động màu trắng viền cam, mặt trước và sau có chữ MobiiSTAR, bên trong gắn sim số 01202640181 thu giữ của Huỳnh Tuấn Đ.

+01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

+11 gói nylon không màu, hàn kín có khóa kéo một đầu, bên trong không chứa gì.

+ 01 hộp quẹt ga.

+ 01 ống thủy tinh được thổi phồng một đầu, dài khoảng 15cm.

+01 đoạn ống hút nước giải khát, màu trắng – đỏ, dài khoảng 08cm, hàn kín một đầu và vót nhọn một đầu.

-Thu giữ trên nền nhà của phòng trọ gồm:

+01 điện thoại di động hiệu Asus, không gắn sim, thu giữ của Tân.

+01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 01626476540, thu giữ của Tân (Tân khai dùng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy với các con nghiện).

+Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 35.000 đồng (*Ba mươi lăm ngàn đồng*).

-Thu trong túi quần kaki phía sau bên trái 01 điện thoại di động màu trắng viền màu bạc, vỏ trước và sau có chữ Samsung là điện thoại Thu P dùng để chơi game.

-Thu giữ tại nhà vệ sinh trong phòng trọ: 01 ví da màu đen có khóa kéo, bên trong ví chứa 01 gói nylon không màu hàn kín có khóa kéo một đầu kích thước khoảng (04 x 05)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 13 (*mười ba*) đoạn nylon không màu hàn kín, kích thước mỗi đoạn khoảng (01x03)cm, bên trong mỗi đoạn đều có chứa chất tinh thể màu trắng, Minh T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong các gói nylon đựng trong ví da là ma túy đá do Minh T đã cất giấu (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4).

-Thu giữ trên nền đất nhà ông Mai Hiền P (sinh năm 1981) sát bên nhà trọ Phương Linh do Huỳnh Thị Ngọc T ném từ phòng trọ của Minh T gồm:

+01 hộp nhựa màu xanh lá cây có hình Đôrêmon, bên trong có 01 (*một*) gói nylon không màu hàn kín, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (04x 07)cm, bên trong gói nylon có chứa 04 đoạn nylon không màu hàn kín kích thước mỗi đoạn khoảng (01x03)cm và 02 đoạn nylon không màu hàn kín kích thước mỗi đoạn khoảng (02x03)cm, bên trong các đoạn nylon này đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngọc T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong các gói nylon đó là ma túy đá của Ngọc T (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M5).

+01 khẩu trang y tế màu xanh, bên trong có chứa 04 mảnh giấy lịch, bên trong các mảnh giấy chứa 04 gói nylon không màu, có khóa kéo mỗi đầu, kích thước mỗi gói khoảng (04 x 07) cm và 02 gói nylon không màu hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng (03 x 05) cm, bên trong các gói nylon trên đều chứa chất tinh thể màu trắng. Tổng cộng 06 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trên phần đất nhà ông P. Ngọc T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng

trong các gói nylon đó là ma túy đá của Ngọc T. (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M6).

Vào lúc 11 giờ 50 ngày 13/6/2017 Cơ quan CSĐT – Công an Tp. Phan Thiết tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 18 ngày 13/6/2017 tại tiệm hớt tóc máy lạnh Hoàng Quân thuộc khu phố 7, phường Phú Thủy là chỗ làm của Huỳnh Thị Ngọc T đã tiếp tục thu giữ một số tang vật như sau:

-Thu giữ trong hộc tủ nhỏ màu trắng cạnh bàn thờ ông địa trong tiệm:

+02 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước từng gói nylon khoảng (02 x 04) cm và (01 x 4,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ngọc T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong các gói nylon đó là ma túy đá của Ngọc T (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M7).

+02 gói nylon không màu, hàn kín, có khóa kéo một đầu, kích thước mỗi gói khoảng (1,5 x 2,5) cm, bên trong chứa chất bột màu vàng nhạt. (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M8).

+Tiền Việt Nam: 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm ngàn đồng*)

-Thu giữ ở khu vực phía dưới tủ màu trắng cạnh bàn thờ ông địa trong tiệm có:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh, 01 ống thủy tinh được thổi phồng một đầu, 01 hột quẹt ga, 01 ống kim loại, 01 cây kéo bằng kim loại, 02 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng.

+ 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (08 x 15) cm, bên trong không chứa gì.

+01 gói nylon không màu kích thước khoảng (04 x 07)cm có khóa kéo một đầu, bên trong chứa 06 gói nylon không màu, hở một đầu kích thước mỗi gói khoảng (1,5 x 4,5) cm, bên trong không chứa gì.

+ 01 cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ Ming Heng Mini scall.

+ 01 xe mô tô 02 bánh, hiệu YAMAHA - NOUVO, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 86 T2 - 8671, thu giữ trong tiệm hớt tóc Hoàng Quân.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bình Thuận đã trưng cầu giám định ma túy đối với các tang vật nghi là ma túy trên. Tại bản kết luận giám định số: 381/KLGD-PC54 cùng ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,2505 gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,8591 gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 2,5872 gam, là cần sa.
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 2,4062 gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M5 gửi giám định có khối lượng 1,3883 gam, là Methamphetamine.

- Mẫu M6 gửi giám định có khối lượng 9,3494 gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M7 gửi giám định có khối lượng 0,7290 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi giám định:

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 0,1409 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/1.
- 05 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 0,6029 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/2.
- 01 gói nylon có khóa kéo đã cắt lấy mẫu có 1,6288 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/3.
- 14 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 2,0310 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/4.
- 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 1,1180 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/5.
- 06 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 7,6298 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/6.
- 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu có 0,4817 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 381/7. (BL: 116).

Đối với 02 gói nylon không màu hàn kín có khóa kéo một đầu, bên trong chứa chất bột màu vàng (ký hiệu M 8), Phòng PC 54 - Công an tỉnh Bình Thuận không đủ cơ sở để kết luận giám định. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bình Thuận đã trưng cầu giám định đối với mẫu giám định M8 tại Phân viện khoa học hình sự - Bộ công an. Tại bản kết luận giám định số 2163/C54B ngày 11/7/2017 kết luận:

Chất bột, màu vàng nhạt đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng 0,2871 gam, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 82/2013/NĐ- CP của Chính phủ ngày 9/7/2013 và Nghị định 126/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09/12/2015.(BL:121).

Quá trình điều tra, Lê Minh T, Trần Thị Thu P đều khai nhận có hành vi mua trái phép chất ma túy của Huỳnh Thị Ngọc T để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính.

Vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86C1-28217 Thăm sử dụng đi giao ma túy là tài sản của bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1971, trú tại khu phố 2, phường P) mua lại

của Trương Quốc H (sinh năm 1994, trú cùng khu phố 2, phường P). Sau đó bà T giao xe cho con là Hoàng Nam C sử dụng làm phương tiện đi lại, do C mượn nợ của Lê Minh T 2.000.000 đồng nên đưa xe mô tô nói trên làm tài sản thế chấp. Do bà T không biết việc C đưa xe cho Minh T để thế chấp và không biết việc Hoàng T sử dụng xe mô tô của mình để đi giao ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 86C1-28217 cho chủ sở hữu. Bà T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86T2-8671 thu giữ trước tiệm hớt tóc Hoàng Quân do Huỳnh Thị Ngọc T làm chủ quản lý là tài sản thuộc sở hữu của ông Đỗ Tiến C (sinh năm 1985, trú thôn K, xã H, huyện H). Ngày 12/4/2017 ông C đã cầm thế chiếc xe trên tại tiệm cầm đồ 490 tại số 602 Trần Hưng Đạo, Tp. Phan Thiết với giá 03 triệu đồng, đến tháng 6/2017 C gặp Nguyễn Hoàng S để mượn số tiền là 2.000.000 đồng và S đã cho C mượn thêm tiền để lấy chiếc xe này ra khỏi tiệm cầm đồ và S giữ chiếc xe này để làm phương tiện đi lại đến khi nào C có tiền trả lại cho S thì nhận lại chiếc xe. Hành vi của S không liên quan đến hành vi bán ma túy của Ngọc T và việc mượn tiền của C và S không có giấy tờ thế chấp. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Đỗ Tiến C.

Số vật chứng còn lại Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Hành vi vừa nêu trên của bị cáo Lê Minh T, Trần Thị Thu P, Nguyễn Hoàng T và Huỳnh Thị Ngọc T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố tại bản cáo trạng số 223/CT-VKS ngày 30/11/2017, trong đó Lê Minh T, Trần Thị Thu P bị truy tố về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Nguyễn Hoàng T bị truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và Huỳnh Thị Ngọc T bị truy tố về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Lê Minh Tân, Trần Thị Thu P và Huỳnh Thị Ngọc T, phạm tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” và Nguyễn Hoàng T, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Minh T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hoàng T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p, l khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thị Thu P từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Thị Ngọc T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng, tiền do Tân bán ma túy cho Trần Đình T mà có.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng do Huỳnh Thị Ngọc Tuyết bán ma túy cho Trần Thị Thu P mà có.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.390.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng T, tiền do Thẩm bán ma túy mà có.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Minh T sử dụng làm phương tiện liên lạc trong quá trình mua bán ma túy.

Trả lại cho Huỳnh Thị Ngọc T số tiền 3.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo là tài sản của Ngọc T không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho Lê Minh T 01 điện thoại di động hiệu Asus, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho Trần Thị Thu P 01 điện thoại di động hiệu Samsung vì không liên quan đến vụ án.

Số tang vật còn lại là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị và là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T nộp lại số tiền 10.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo thống nhất với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lê Minh T và Trần Thị Thu P chung sống với nhau như vợ chồng, do muốn có tiền tiêu sài và ma túy để sử dụng nên vào khoảng hơn 12 giờ ngày 12/6/2017 tại phòng trọ Phương Linh thuộc thôn X, xã P, thành phố P; Thu P mua 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) với giá 3.800.000 đồng của Huỳnh Thị Ngọc T nhằm mục đích tàng trữ sử dụng và bán lại kiếm lợi. Sau khi mua ma túy

từ Ngọc T, Thu P giao lại cho Minh T, còn mình xuống dưới gác chằm con; Minh T đã phân số ma túy mua từ Ngọc T thành 24 tép lớn nhỏ khác nhau. Trong ngày 12/6/2017 Minh T đã nhiều lần bán trái phép ma túy đá cho các con nghiện để sử dụng, mỗi lần bán Minh T nhờ Nguyễn Hoàng T đi giao ma túy cho mình, cụ thể:

+ Vào khoảng 12 giờ ngày 12/6/2017 Nguyễn Hoàng T đã giúp Lê Minh T bán trái phép 01 tép Methamphetamine cho Trần Đình T với giá 200.000 đồng tại phòng trọ số 4 của Tân thuê ở thuộc thôn X, xã P, Tp. P.

+ Vào khoảng 14 giờ ngày 12/6/2017 Nguyễn Hoàng T đã giúp Lê Minh T bán trái phép 01 tép Methamphetamine cho một đối tượng có tên H (không xác định được nhân thân) với giá 200.000 đồng tại cây xăng số 9, thuộc phường Xuân An, Tp. Phan Thiết.

+ Vào khoảng 15 giờ ngày 12/6/2017 Nguyễn Hoàng T đã giúp Lê Minh T bán trái phép 01 tép Methamphetamine cho Trần Đình T với giá 400.000 đồng và 01 tép Methamphetamine cho một thanh niên (không xác định được nhân thân) với giá 400.000 đồng tại khu vực đối diện Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận.

+ Vào khoảng 16 giờ ngày 12/6/2017 Nguyễn Hoàng T đã giúp Lê Minh T bán trái phép 01 tép Methamphetamine cho H (không xác định được nhân thân) với giá 200.000 đồng tại cây xăng Duy Thành gần ngã tư Phú Hội và 01 tép Methamphetamine cho một thanh niên (không xác định được nhân thân) với giá 200.000 đồng tại khu vực gần cầu Bà Tiên thuộc phường Xuân An, Tp. Phan Thiết.

Ngoài các lần mua bán nêu trên, Lê Minh T, Trần Thị Thu P có hành vi tàng trữ 3,2653 gam Methamphetamine và 2,5872 gam cần sa; Huỳnh Thị Ngọc T có hành vi tàng trữ 11,4667 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng và nếu có người mua thì bán lại kiếm lời.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Minh T, Trần Thị Thu P, Nguyễn Hoàng T và Huỳnh Thị Ngọc T cho thấy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ và bán trái phép chất ma túy của Lê Minh T, Trần Thị Thu P, Huỳnh Thị Ngọc T và hành vi giúp sức tích cực của Nguyễn Hoàng T trong việc đi giao bán ma túy cho Tân là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Do hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực) nên cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử lý đối với các bị cáo.

Hành vi vừa nêu trên của Lê Minh T, Trần Thị Thu P và Huỳnh Thị Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của Huỳnh Thị Ngọc T độc lập với hành vi phạm tội của Lê Minh T nên Ngọc T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với hành vi tàng trữ 11,4667 gam Methamphetamine để bán và sử dụng đồng thời bán 01 lần ma túy cho Phượng với giá 3.800.000 đồng.

Lê Minh T, Trần Thị Thu P tàng trữ 3,2653 gam Methamphetamine và 2,5872 gam cần sa và đã nhiều lần bán trái phép Methamphetamine cho các con nghiện vào ngày 12/6/2017 nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Phạm tội nhiều lần*” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Nguyễn Hoàng T đã giúp sức tích cực cho Minh T nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Phạm tội nhiều lần*” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Trong đó, Lê Minh T tham gia với vai trò là người chủ mưu cầm đầu, còn Nguyễn Hoàng T tham gia với vai trò giúp sức tích cực cho Minh T trong việc nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện; Trần Thị Thu P tham gia với vai trò mờ nhạt hơn vì Thu P là vợ của Minh T nên chỉ có tham gia vào việc mua ma túy của Ngọc T, còn việc phân nhỏ ma túy để bán cho các con nghiện khác thì Thu P chỉ biết việc Minh T làm còn không tham gia trực tiếp vào quá trình đó.

Hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Minh T, Huỳnh Thị Ngọc T, Trần Thị Thu P, Nguyễn Hoàng T đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình Lê Minh T đã tự nguyện nộp lại số 200.000 đồng tiền Minh T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Trần Đình T để sung quỹ Nhà nước. Đối với Nguyễn Hoàng T có ông ngoại là Liệt sỹ Phạm Hữu K đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị M đã có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Riêng Trần Thị Thu P khi phạm tội đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hơn nữa, Thu P tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu trong vụ án, bị cáo lại đang nuôi hai con nhỏ (cháu lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2017). Vì vậy, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô biển số 86C1-282.17 cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị T và trả lại chiếc xe mô tô biển số 86T2-8671 cho chủ sở hữu là ông Đỗ Tiến C; việc xử lý như trên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra để xử lý nữa.

-Đối với số vật chứng gồm:

+01(một) phong bì niêm phong đánh dấu số 06, có dấu tròn của Công an xã Phong Nẫm và chữ ký của Hồ Văn B, Phan Ngọc L, Huỳnh Ngọc N, Huỳnh Thị Ngọc T, Huỳnh Tuấn Đ, Lê Minh T và Nguyễn Thị D.

+ 07 (bảy) phong bì niêm phong có số lần lượt 381/1, 381/2, 381/3, 381/4, 381/5, 381/6 và 381/7 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu.

+ 01 vỏ đèn pin màu trắng- đỏ trên vỏ chữ chữ TOSHIBA.

+ 01 cân điện tử đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu.

+ 04 cây kéo bằng kim loại.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có đặc điểm 01 chai nhựa có chữ Sting gắn với một chai thủy tinh.

+ 11 gói nylon không màu, hàn kín có khóa kéo một đầu.

+ 02 hộp quẹt ga đã qua sử dụng.

+ 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng- đỏ, hàn kín 01 đầu, vót nhọn một đầu.

+ 01 ví da màu nâu có khóa kéo.

+ 01 khẩu trang y tế màu xanh.

+ 01 cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ Minh Heng Mini Scall.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh.

+ 02 ống thủy tinh được thổi phồng một đầu.

+ 01 ống bằng kim loại.

- + 02 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng.
- + 01 gói nylon không màu kích thước (08 x 15)cm bên trong không chứa gì.
- + 01 gói nylon không màu kích thước (04 x 07)cm có khóa kéo 01 đầu bên trong chứa 06 gói nylon không màu hờ một đầu.

Đây vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

-01 điện thoại di động hiệu Nokia, đây là phương tiện bị cáo Tân sử dụng để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy, nghĩ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Asus, đây là tài sản của bị cáo Tân không liên quan đến vụ án, nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động màu trắng, viền bạc, vỏ trước và sau có chữ Samsung, đây là tài sản của bị cáo Phụng không liên quan đến vụ án, nghĩ nên trả lại cho Phụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, đây là tài sản của bị cáo Tuyết không liên quan đến vụ án, nghĩ nên trả lại cho Tuyết.

(Toàn bộ số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết đang bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng số 39 lập ngày 14/12/2017)

-Số tiền 200.000 đồng, gia đình bị cáo Lê Minh T đã nộp để khắc phục hậu quả là tiền Minh T bán ma túy cho Trần Đình T mà có , nghĩ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước (Số tiền này đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/12/2017)

- Số tiền 3.800.000 đồng tiền Ngọc T bán ma túy cho P mà có nghĩ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.390.000 đồng thu giữ khi bắt giữ Hoàng T, xác định đây là tiền Hoàng T bán ma túy giúp Minh T mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 35.000 đồng thu giữ khi khám xét phòng trọ của Minh T là tài sản của Minh T không liên quan đến vụ án, nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- Số tiền 3.600.000 đồng thu giữ tại tiệm hớt tóc Hoàng Quân là tài sản của Huỳnh Thị Ngọc T, nghĩ nên tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm việc thi hành án.

(Toàn bộ số tiền trên là 8.825.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/12/2017)

Buộc Nguyễn Hoàng T nộp lại số tiền 10.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

[4] Đối với các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, lệnh tạm giam, kết luận điều tra cũng như Cáo trạng đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên tổng đạt hợp lệ cho các bị cáo; đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Minh T, Trần Thị Thu P và Huỳnh Thị Ngọc T, phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Nguyễn Hoàng T, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

ÁP DỤNG: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

XỬ PHẠT: Lê Minh T 08 năm 06 tháng (*Tám năm sáu tháng*) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 13/6/2017.

ÁP DỤNG: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p, l khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

XỬ PHẠT: Trần Thị Thu P 03 năm (*Ba năm*) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

ÁP DỤNG: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

XỬ PHẠT: Nguyễn Hoàng T 07 năm 06 tháng (*Bảy năm sáu tháng*) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 13/6/2017.

ÁP DỤNG: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

XỬ PHẠT: Huỳnh Thị Ngọc T 03 năm 06 tháng (*Ba năm sáu tháng*) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 13/6/2017.

ÁP DỤNG: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong đánh dấu số 06, có dấu tròn của Công an xã Phong Năm và chữ ký của Hồ Văn B, Phan Ngọc L, Huỳnh Ngọc N, Huỳnh Thị Ngọc T, Huỳnh Tuấn Đ, Lê Minh T và Nguyễn Thị D; 07 (*bảy*) phong bì niêm phong có số lần lượt 381/1, 381/2, 381/3, 381/4, 381/5, 381/6 và 381/7 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu; 01 vỏ đèn pin màu trắng- đỏ trên vỏ chữ chữ TOSHIBA; 01 cân điện tử đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu; 04 cây kéo bằng kim loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có đặc điểm 01 chai nhựa có chữ Sting

gắn với một chai thủy tinh; 11 gói nylon không màu, hàn kín có khóa kéo một đầu; 02 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng-đỏ, hàn kín 01 đầu, vót nhọn một đầu; 01 ví da màu nâu có khóa kéo; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ Minh Heng Mini Scall; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh; 02 ống thủy tinh được thổi phồng một đầu; 01 ống bằng kim loại; 02 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng; 01 gói nylon không màu kích thước (08 x 15)cm bên trong không chứa gì; 01 gói nylon không màu kích thước (04 x 07)cm có khóa kéo 01 đầu bên trong chứa 06 gói nylon không màu hờ một đầu. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia; đây là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Asus cho bị cáo Lê Minh T; trả lại 01 điện thoại di động màu trắng, viền bạc, vỏ trước và sau có chữ Samsung cho bị cáo Trần Thị Thu P và trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo cho bị cáo Huỳnh Thị Ngọc T, vì đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến vụ án.

(Số tang vật trên hiện đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 39 lập ngày 14/12/2017).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng, là tiền Tân bán ma túy mà có (Số tiền đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/12/2017).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng tiền Ngọc T bán am túy cho Phượng mà có.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.390.000 đồng tiền Hoàng T đi bán ma túy giúp Minh T mà có.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.600.000 đồng của Huỳnh Thị Ngọc T để bảo đảm việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.000 đồng của Lê Minh T để bảo đảm việc thi hành án.

(Toàn bộ số tiền trên là 8.825.000 đồng đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/12/2017).

Buộc Nguyễn Hoàng T phải nộp lại số tiền 10.000 đồng thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội để sung quỹ Nhà nước.

ÁP DỤNG: Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Lê Minh T, Trần Thị Thu P, Nguyễn Hoàng T và Huỳnh Thị Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2018). Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Tiến C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

VŨ THỊ THANH HÒA